

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/LĐ-PT
Ngày 10-12-2025
V/v tranh chấp về trường hợp bị đơn
phương chấm dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Thẩm phán: Ông Bùi Duy Thạch

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 06/2025/TLPT-LĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 03/2025/LĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐ-PT ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số D đường Đ, phường N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Bùi Tùng D, ông Trần Huy L; địa chỉ: Tầng A Tòa nhà V, số B Đ, phường G, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Huyền T; địa chỉ: Tầng A Tòa nhà V, số B Đ, phường G, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Bị đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn M (TNHH MTV) Đầu tư và Phát triển H2 (Công ty H3); trụ sở: Số E phố B, phường H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị T1 – Giám đốc Công ty; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trịnh Đại H1; nơi đăng ký thường trú: Số A B, phường H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số D Khu N H, phường H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Kim Q, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim Q là người lao động làm việc tại Công ty TNHH MTV H3 (sau đây gọi tắt là “Công ty H3”) theo Hợp đồng lao động số 141/HĐLĐ ngày 31/12/2007. Kể từ khi ký kết hợp đồng lao động, bà làm việc, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người lao động theo đúng các điều khoản đã thỏa thuận, nội quy lao động, quy chế làm việc tại nơi làm việc. Tuy nhiên, ngày 29/02/2024, bà Đặng Thị T1 là Giám đốc, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV H3 đã ký ban hành Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế. Theo đó, Công ty H3 vì lý do kinh tế nên chấm dứt hợp đồng lao động đối với 60% người lao động tại Công ty, bà thuộc một trong 60% người lao động phải nghỉ việc. Ngày 27/3/2024, bà nhận được Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/03/2024 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động. Theo quyết định trên, bà chính thức chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01/4/2024. Về phía công ty, Hội đồng thành viên Công ty H3 đã có Nghị quyết số 13/NQ- HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 về việc Hội đồng thành viên HPI chưa thống nhất phương án lao động tại Công ty H3 theo Báo cáo của giám đốc công ty H3. Đồng thời giao Giám đốc công ty H3 bố trí, sắp xếp kế hoạch sử dụng lao động hiện tại đảm bảo ổn định tâm lý người lao động. Việc sắp xếp lao động sẽ được thực hiện sau khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Đ.

Ngày 27/3/2024, Hội đồng thành viên của Công ty H3 cũng đã biểu quyết về công tác lao động tại Công ty TNHH MTV H3. Theo đó, Hội đồng thành viên Công ty H3 đã đồng ý với nội dung biểu quyết: Yêu cầu giám đốc: Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 của Hội đồng thành viên công ty H3; khẩn trương thu hồi ngay các quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động với Người lao động của Công ty H3 đã ban hành năm 2024. Ngày 29/3/2024, Hội đồng Thành viên HPI lại tiếp tục ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV với nội dung yêu cầu Giám đốc Công ty H3 nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 của Hội đồng thành viên và khẩn trương thu hồi ngay các Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động với Người lao động của Công ty H3 đã ban hành năm 2024. Nhưng mặc nhiên, Giám đốc Công ty H3 vẫn không thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của cấp trên. Nhận thấy việc đơn phương

chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty H3 đã xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Do vậy bà đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/03/2024 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động của Công ty TNHH MTV H3 và nhận bà trở lại làm việc.

- Thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định của Bộ luật Lao động kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động (01/4/2024) đến ngày xét xử 19/9/2025. Cụ thể là 205.991.760 đồng (trong đó trả lương cho những ngày không làm việc là 172.248.960 đồng; Trả một khoản ít nhất bằng 02 tháng tiền lương là 19.281.600 đồng; trả khoản tiền tương ứng với tiền lương trong những ngày không được báo trước về việc chấm dứt hợp đồng lao động là 14.461.200 đồng).

- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà trong những ngày bà không được làm việc tính từ ngày 01/04/2024 đến ngày xét xử 19/9/2025.

- *Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn Công ty TNHH MTV H3 trình bày:*

Công ty TNHH MTV H3 (trước đây là Công ty Phá dỡ tàu cũ và Dịch vụ tàu biển H4, Công ty H4, Công ty Đ1 và Công ty TNHH MTV Đ1) là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đ2 do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được thành lập và hoạt động theo pháp luật doanh nghiệp.

Bà Nguyễn Thị Kim Q được tuyển dụng và làm việc tại Công ty H3 trên cơ sở Hợp đồng lao động được ký kết giữa giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty với cá nhân bà Q, do đó bà Nguyễn Thị Kim Q được xác định là người lao động của Công ty TNHH MTV H3 (gọi tắt là Công ty H3).

Quá trình làm việc tại Công ty H3 từ khi được tuyển dụng cho đến khi chấm dứt Hợp đồng lao động bà Q không được bổ nhiệm giữ các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty H3. Do đó việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Q thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công ty H3.

Công ty H3 không đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Q. Việc Công ty H3 chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Q được dựa trên cơ sở tình hình khó khăn trong hoạt động tài chính của Công ty H3 và sự đồng thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động được xác lập giữa Công ty H3 với toàn thể người lao động nói chung, trong đó có bà Nguyễn Thị Kim Q cụ thể như sau:

Từ cuối năm 2023 tình hình tài chính của Công ty H3 đã rơi vào tình trạng ngày càng cạn kiệt. Mặc dù Ban điều hành doanh nghiệp đã hết sức nỗ lực và triệt để khai thác nguồn nội lực vốn dĩ đã cạn kiệt từ rất nhiều năm còn sót lại cũng như tận dụng tối đa các cơ hội và vận may hiếm hoi xuất hiện để tăng nguồn thu,

song nguồn thu từ hoạt động tự doanh thấp không đủ bù chỉ dẫn đến không còn khả năng chi trả tiền lương cho người lao động và thanh toán các khoản chi thường xuyên thiết yếu để duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp. Bởi vậy, để tiết giảm chi phí quản lý, duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp, trong tháng 2 và tháng 3/2024, Công ty H3 buộc phải thực hiện công tác sắp xếp, tinh giản lao động bằng hình thức chấm dứt Hợp đồng lao động vì lý do kinh tế theo quy định tại khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật lao động.

Thực hiện công tác sắp xếp, tinh giản lao động bằng hình thức chấm dứt Hợp đồng lao động vì lý do kinh tế theo quy định tại khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật lao động, Công ty H3 căn cứ quy định Điều 44 Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, đã triển khai theo Quy trình thực hiện công tác tinh giản, sắp xếp lại lao động vì lý do kinh tế. Tại Buổi họp đối thoại lấy ý kiến, trao đổi về chủ trương xây dựng Phương án sử dụng lao động được tổ chức vào chiều ngày 26/02/2024, giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q đã đạt được sự thống nhất thỏa thuận được xác lập về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế, đó là: Công ty H3 chấm dứt Hợp đồng lao động đối với 60% người lao động không đáp ứng các điều kiện về năng lực, khả năng trong bối cảnh hiện tại của HPI và chỉ giữ lại số ít người lao động thật sự cần thiết, phù hợp với yêu cầu tình hình thực tế hiện tại của HPI và có khả năng, năng lực đảm bảo kiêm nhiệm thực hiện nhiều công việc, sẵn sàng đồng hành, chia sẻ tình hình khó khăn hiện tại của HPI, cũng như để phục vụ công tác tái cơ cấu đối với HPI trong tương lai (khoảng 40% số lượng người lao động tiếp tục được sử dụng). Đây là trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động theo sự thỏa thuận của các bên được quy định tại khoản 3 Điều 34 của Bộ luật lao động. Việc biểu quyết với kết quả 10/10 người lao động (đạt tỷ lệ 100%) tán thành, đồng ý với phương án chấm dứt hợp đồng lao động đối với 60% người lao động không đáp ứng các điều kiện về năng lực, khả năng trong bối cảnh hiện tại của Công ty H3 do Công ty H3 đưa ra, được xác định đã có sự chuyển hóa từ ý chí đơn phương đưa ra phương án chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế của Công ty H3 sang thỏa thuận song phương về phương án chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q. Buổi họp đối thoại được tổ chức vào chiều ngày 26/02/2024 đã không còn đơn thuần chỉ là buổi họp chia sẻ thông tin, tham khảo, thảo luận, trao đổi ý kiến giữa người sử dụng lao động với người lao động nhằm tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, cùng nỗ lực hướng tới giải pháp các bên cùng có lợi theo ý chí đơn phương của Công ty nữa, mà buổi họp đó đã trở thành buổi họp đàm phán, thỏa thuận với kết quả đã đạt được sự thống nhất, sự đồng thuận, thỏa thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q. Biên bản cuộc họp

ngày 26/02/2024 của Công ty H3 có đầy đủ chữ ký của cả hai bên, gồm chữ ký của tất cả người lao động và chữ ký của người sử dụng lao động. Bởi vậy, Biên bản cuộc họp ngày 26/02/2024 được coi là văn bản thỏa thuận song phương về việc chấm dứt hợp đồng vì lý do kinh tế.

Tại buổi đối thoại, bà Nguyễn Thị Kim Q đã có ý kiến: "Đồng ý chấm dứt Hợp đồng lao động và mong Công ty tạo điều kiện tốt nhất để tránh thiệt thòi cho người lao động, đồng ý với nguyên tắc, tiêu chí xây dựng phương án sử dụng lao động tại văn bản số 21/HPI-VPGD, việc giữ lại nhưng người lao động nào tiếp tục làm việc thuộc về quyền của Giám đốc". Đồng thời, cá nhân bà Q cũng đã ký tên vào Biên bản cuộc họp đối thoại này. Công ty H3 thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế đối với 60% người lao động, trong đó có cá nhân bà Q trên cơ sở và căn cứ pháp lý được quy định tại khoản 3, khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật lao động.

Căn cứ nội dung đã được thống nhất giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Q về việc chấm dứt hợp đồng vì lý do kinh tế được ghi nhận tại Biên bản buổi họp đối thoại được tổ chức ngày 26/02/2024, Công ty H3 đã xây dựng Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế và thực hiện thỏa thuận đã đạt được về chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế đối với 60% người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q quy định tại Điều 44 Bộ luật lao động. Công ty H3 đã xây dựng và ban hành Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024. Phương án sử dụng lao động của Công ty H3 đã đảm bảo tuân thủ đúng nội dung đã thống nhất, đồng ý, đồng thuận, thỏa thuận đã được xác lập giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động và đúng với ý kiến, nguyện vọng của cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q, đồng thời tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật lao động.

Công ty H3 ban hành các quyết định cá biệt chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế đối với 06 người lao động thuộc danh sách phải chấm dứt hợp đồng lao động, trong đó có bà Q và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty H3 đối với người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Bộ luật lao động hiện hành.

Công ty H3 đã ban hành Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q. Thời gian chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Q đảm bảo đủ thời gian thông báo trước 30 ngày theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Bộ luật lao động. Ngoài ra, Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Q còn quy định đầy đủ và cụ thể về quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty H3 đối với người sử dụng lao động và người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo quy

định của pháp luật lao động và phương án sử dụng lao động. Về quyền lợi người lao động được hưởng, Công ty H3 phát hành bảng kê chi tiết các khoản cho từng người lao động được hưởng theo chế độ đính kèm. Như vậy, việc Công ty H3 ban hành Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q là có cơ sở, có căn cứ, đúng thẩm quyền và đúng quy định tại khoản 3, khoản 11 Điều 34, Điều 42 và Điều 44 Bộ luật lao động. Công ty H3 không đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với bà Q. Do đó Công ty H3 vẫn giữ nguyên Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q.

Bà Nguyễn Thị Kim Q cho rằng Công ty H3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và đã cung cấp các tài liệu để chứng minh gồm: Các văn bản của HĐTV Công ty H3 (Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 và Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV ngày 29/3/2024 của HĐTV; Biên bản họp ngày 28/3/2025 giữa Tổ công tác SCIC và HPI); Các văn bản của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3 (Văn bản số 04/CĐ-HPI và 05/ CĐ-HPI ngày 28/02/2024 của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3); và văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL ngày 11/3/2024 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H. Qua xem xét các tài liệu do bà Nguyễn Thị Kim Q cung cấp kèm theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty H3 khẳng định: Tất cả các tài liệu này không có tác động, không gây ảnh hưởng và không thể ngăn cản hiệu lực thi hành của Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 của Công ty H3 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Q, bởi lẽ: Tất cả các tài liệu bà Q cung cấp kèm theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đều được ban hành sau buổi họp đối thoại ngày 26/02/2024, tức là sau khi giữa Công ty HPI/người sử dụng lao động và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Q đã xác lập được thỏa thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế.

Trong suốt thời gian từ khi đạt được sự thống nhất, thỏa thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế vào chiều ngày 26/02/2024 giữa Công ty H3 sử dụng lao động và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Q cho đến khi đủ thời hạn thông báo công khai cho người lao động và trình nộp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty H3 không nhận được ý kiến, đề nghị của bất kỳ cá nhân người lao động nào (kể cả bà Q) có nguyện vọng, mong muốn thay đổi ý kiến, đề nghị của họ đã trình bày, phát biểu công khai tại buổi họp đối thoại được tổ chức vào ngày 26/02/2024. Do đó, Phương án sử dụng lao động của Công ty H3 đương nhiên có hiệu lực thi hành mà không cần bất kỳ sự phê chuẩn, ý kiến thông qua ý kiến chấp thuận phê duyệt phương án của Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ luật lao động.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Kim Q đã cung cấp văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL ngày 11/3/2024 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H.

Công ty H3 khẳng định rằng: Văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL ngày 11/3/2024 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H (Sau đây gọi tắt là "Văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL") không có tác động, không gây ảnh hưởng và ngăn cản đến hiệu lực thi hành của Phương án sử dụng lao động của Công ty H3, bởi lẽ: Mặc dù văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL được ban hành ngày 11/3/2024, tuy nhiên, văn bản này đã không được gửi kịp thời cho Công ty HPI ngay sau khi được ban hành. Công ty H3 chỉ nhận được văn bản này khi sang làm việc với Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H vào ngày 28/5/2024 (đã được Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H thừa nhận), khi mà Phương án sử dụng lao động của Công ty H3 đương nhiên đã có hiệu lực được 58 ngày. Do đó, tính thời sự và giá trị hữu ích (nếu có) của những ý kiến đóng góp của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H đối với Phương án sử dụng lao động của Công ty H3 đã không còn giá trị.

Đối với các văn bản của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3 (Văn bản số 04/CĐ-HPI và 05/CĐ-HPI ngày 28/02/2024 của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3), các văn bản nêu trên của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3 đều được ban hành ngày 28/02/2024 (Ban hành sau ngày Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Q đã xác lập được thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế và trước ngày Công ty H3 ban hành Phương án sử dụng lao động), do đó không có liên quan, không đề cập đến Phương án sử dụng lao động của Công ty H3. Mặt khác, về nội dung các văn bản này, hoặc chỉ là văn bản có nội dung thông báo cho Giám đốc Công ty H3 về việc Ban chấp hành Công đoàn thực hiện việc kiến nghị, hoặc là văn bản kiến nghị của Ban chấp hành Công đoàn tới các Cơ quan nhưng không kiến nghị tới Công ty H3. Hơn nữa, thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế đối với 60% người lao động, trong đó có cá nhân bà Q, là sự thống nhất được xác lập trực tiếp giữa Công ty HPI/Người sử dụng lao động và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Q, không phải là thoả thuận giữa Công ty H5 sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn Công ty H3 với tư cách là người đại diện của người lao động. Do đó, Ban chấp hành công đoàn Công ty H3 không có quyền yêu cầu thay đổi hoặc hủy bỏ đối với thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế được xác lập giữa Công ty và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q. Về vấn đề đại diện của Ban, Công ty H3 đã có văn bản số 56/HPI- VPGĐ ngày 30/3/2024 trả lời Ban chấp hành công đoàn Công ty H3. Bởi vậy, các văn bản số 04/CĐ-HPI và 05/CĐ-HPI ngày 28/02/2024 của Ban chấp hành Công đoàn Công ty H3 không thể tác động, không thể gây ảnh hưởng và làm mất đi giá trị hiệu lực thi hành của các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động cá biệt đối với từng cá nhân người lao động thuộc danh sách 06 người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động tại Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp

đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024 của Công ty H3, trong đó có Quyết định số 37/QĐ- HPI ngày 21/3/2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q.

Đối với các văn bản của HĐTV Công ty H3 (Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 và Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV ngày 29/3/2024 của HĐTV; Biên bản họp ngày 28/3/2025 giữa Tổ công tác SCIC và HPI); trong quá trình thực hiện quy trình thực hiện công tác tinh giản, sắp xếp lại lao động vì lý do kinh tế, sau khi Công ty H3 sử dụng lao động và người lao động nói chung và cá nhân bà Q nói riêng đã đạt được xác lập được thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế và xây dựng Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024, thì cùng ngày 29/02/2024, HĐTV Công ty H3 đã ban hành Nghị quyết 09/NQ-HPI.HĐTV đã “Thống nhất chủ trương sắp xếp, cơ cấu lao động theo hướng tinh gọn, phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình tài chính của công ty”. Như vậy, Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024 của Công ty H3 đã được HĐTV Công ty H3 thống nhất và đồng ý.

Đối với Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 của HĐTV Công ty H3: Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV đề cập đến Báo cáo số 23/HPI-HCKT ngày 27/02/2024, đây là văn bản của Công ty H3 báo cáo SCIC về việc đề nghị SCIC phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2024 và Báo cáo số 18/BC-HPI ngày 22/02/2024 (không phải là báo cáo đề nghị SCIC phê duyệt Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024 của Công ty H3 được xây dựng trên cơ sở quy định tại khoản 3, khoản 11 Điều 34 và Điều 42, Điều 44 Bộ luật lao động đã được HĐTV Công ty H3 thống nhất, đồng ý tại Nghị quyết 09/NQ- HPI.HĐTV ngày 29/02/2024). Do đó, Nghị quyết số 13/NQ-HPI.HĐTV ngày 22/3/2024 của HĐTV Công ty H3 không có liên quan đến Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024 của Công ty H3 và không thể tác động, không gây ảnh hưởng và không thể ngăn chặn việc thực hiện Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024 của Công ty H3.

Đối với Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV ngày 29/3/2024 của HĐTV Công ty H3: Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV yêu cầu: Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ- HPI.HĐTV nêu trên; và Thu hồi các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động của Công ty H3 đã ban hành năm 2024. Do vậy Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV không thể ảnh hưởng đến hiệu lực của các Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động cá biệt đối với từng cá nhân người lao động thuộc danh sách 06 người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động tại Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày

29/02/2024 của Công ty H3, trong đó có Quyết định số 38/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Q.

Mặt khác, Nghị quyết số 16/NQ-HPI.HĐTV của HĐTV Công ty H3 không nêu danh sách cụ thể các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động của Công ty H3 đã ban hành năm 2024 phải thu hồi và lý do phải thu hồi. Hơn nữa, người có thẩm quyền ban hành các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động của Công ty H3 là Giám đốc theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 3 Điều 18 Bộ luật lao động, do đó để thực hiện việc thu hồi các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động đã ban hành của Công ty H3, cần phải có cơ sở và căn cứ phù hợp quy định của pháp luật thì Giám đốc mới được thu hồi các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động đã ban hành trước đó, bởi không thể chỉ vì Nghị quyết của HĐTV với nội dung không nêu cụ thể quyết định chấm dứt hợp đồng nào phải thu hồi và không đưa ra được cơ sở, căn cứ pháp lý để thu hồi mà Giám đốc Công ty có thể tùy tiện thu hồi các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động đã ban hành trước đó.

Bà Q cho rằng Công ty H3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nhưng không có tài liệu, không có chứng cứ chứng minh Công ty H3 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với cá nhân bà. Do đó đề nghị Tòa án bác toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim Q.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 03/2025/LĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng đã tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc:

- Hủy Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc Chấm dứt Hợp đồng lao động của Công ty TNHH MTV H3 và nhận bà Nguyễn Thị Kim Q trở lại làm việc.

- Thực hiện nghĩa vụ của người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định của Bộ luật Lao động kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động (01/4/2024) đến ngày xét xử 19/9/2025. Cụ thể là 205.991.760 đồng (trong đó: Trả cho những ngày không được làm việc là 172.248.960 đồng; trả một khoản ít nhất bằng 02 tháng lương là 19.281.600 đồng; trả khoản tiền tương ứng với tiền lương trong những ngày không được báo trước về việc chấm dứt hợp đồng lao động là 14.461.200 đồng).

- Công ty TNHH MTV H3 đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà Nguyễn Thị Kim Q tính từ ngày 01/04/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 19/9/2025.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 04/10/2025, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng nhận được đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim Q, kháng cáo Bản án lao

động sơ thẩm số 03/2025/LĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết lại toàn bộ vụ án với lý do Bản án sơ thẩm không khách quan, vi pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Về căn cứ Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động: Một trong các căn cứ để ban hành Quyết định này là Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29/02/2024. Tuy nhiên, thực tế công ty H3 vẫn có lãi và có các khoản thu ngắn hạn hoàn toàn có thể vận hành doanh nghiệp và trả lương cho người lao động. Việc Giám đốc cho rằng Công ty đang gặp khủng hoảng và suy thoái kinh tế trong khi hoạt động kinh doanh vẫn có lãi để ban hành phương án sử dụng lao động và chấm dứt hợp đồng lao động là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 42 và Điều 39 Bộ luật Lao động và vi phạm quy chế tổ chức, quản lý của Công ty H3.

Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động: Giám đốc công ty H3 đã tự ban hành phương án sử dụng lao động và đề nghị HĐTV phê duyệt mà không thông qua trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Lao động, cũng không có bất kỳ văn bản, ý kiến chỉ đạo, phê duyệt nào của SCIC và HĐTV Công ty H3.

Công ty H3 tổ chức đối thoại tại nơi làm việc nhưng chưa quan tâm đến quyền, lợi ích và mối quan tâm của người lao động tại nơi làm việc và cũng chưa hướng tới giải pháp đôi bên cùng có lợi là chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Bộ luật Lao động. Phương án sử dụng lao động của Công ty H3 chưa thực hiện đúng quy định của khoản 1 Điều 44 Bộ luật Lao động. Phương án sử dụng lao động vì lý do kinh tế của Công ty H3 ban hành ngày 29/02/2024 nhưng chưa thông báo công khai cho người lao động trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông qua; không trao đổi ý kiến với tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở là vi phạm quy định khoản 2 Điều 44 Bộ luật Lao động. Công ty H3 chưa thực hiện thông báo trước 45 ngày cho người lao động là vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Bộ luật lao động; vi phạm việc thông báo trước 30 ngày cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và người lao động, vi phạm khoản 6 Điều 42 Bộ luật Lao động. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Từ cuối năm 2023 tình hình tài chính của Công ty H3 đã rơi vào tình trạng khó khăn không còn khả năng chi trả tiền lương cho người lao động và thanh toán các khoản chi khác. Do đó, để duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp, trong tháng 2 và tháng 3 năm 2024, Công ty

H3 buộc phải thực hiện công tác sắp xếp, tinh giản lao động bằng hình thức chấm dứt Hợp đồng lao động vì lý do kinh tế theo quy định tại khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật lao động. Tại buổi đối thoại ngày 26/02/2025, bà Q đã đồng ý việc chấm dứt hợp đồng lao động. Công ty H3 đã xây dựng và ban hành Phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế ngày 29 tháng 02 năm 2024. Phương án này đã được gửi cho cá nhân bà Q bằng hình thức gửi văn bản trực tiếp, công khai đến các Phòng, ban, bộ phận nơi bà Q làm việc và gửi qua giao dịch điện tử.

Công ty H3 đã chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q từ ngày 01 tháng 4 năm 2024. Việc ban hành Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q là đúng quy định của Bộ luật Lao động. Cho đến thời điểm hiện nay, Công ty vẫn còn gặp khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim Q. Về án phí lao động phúc thẩm: Bà Q được miễn án phí lao động phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sau khi tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Kim Q và Công ty TNHH MTV H3 là tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Bị đơn là Công ty TNHH MTV H3 có trụ sở tại số E phố B, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là số E phố B, phường H, thành phố Hải Phòng) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3- Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH ngày 25/6/2025. Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn có đơn kháng cáo. Xét kháng cáo của nguyên đơn là trong thời hạn quy định của pháp luật, nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

- *Về nội dung:* Xét kháng cáo của nguyên đơn:

[3] Về thẩm quyền ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động:

[3.1] Công ty TNHH MTV H3 (trước đây là Công ty Phá dỡ tàu cũ và Dịch vụ tàu biển H4, Công ty H4, Công ty Đ1 và Công ty TNHH MTV Đ1) là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đ2 do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được thành lập và hoạt động theo pháp luật doanh nghiệp.

[3.2] Bà Nguyễn Thị Kim Q ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 141/HĐLĐ ngày 31/12/2007 với Công ty Đ1 (nay là Công ty TNHH MTV H3); chức danh chuyên môn: Nhân viên nghiệp vụ thị trường. Hợp đồng lao động ký giữa Công ty H3 và bà Nguyễn Thị Kim Q là hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa người lao động và người sử dụng lao động tại thời điểm ký hợp đồng lao động.

[3.3] Từ cuối năm 2023 Công ty H3 gặp khó khăn về tài chính. Việc này thể hiện qua báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023. Để tiết giảm chi phí quản lý, duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp, trong tháng 2 và tháng 3 năm 2024, Công ty H3 buộc phải thực hiện công tác sắp xếp, tinh giản lao động bằng hình thức chấm dứt Hợp đồng lao động vì lý do kinh tế là có căn cứ theo quy định tại khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật lao động.

[3.4] Tại điểm đ khoản 2 Điều 32 Điều lệ của Công ty quy định: Giám đốc có quyền: Bổ nhiệm, thuê, miễn nhiệm, cách chức, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người quản lý Công ty, trừ chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Như vậy, Giám đốc Công ty H3 ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

[4] Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động:

[4.1] Tại Buổi họp đối thoại lấy ý kiến, trao đổi về chủ trương xây dựng Phương án sử dụng lao động được tổ chức vào chiều ngày 26/02/2024, giữa Công ty H3 và toàn thể người lao động, trong đó có cá nhân bà Nguyễn Thị Kim Q thể hiện: Công ty H3 chấm dứt Hợp đồng lao động đối với 60% người lao động không đáp ứng các điều kiện về năng lực, khả năng trong bối cảnh hiện tại của HPI và chỉ giữ lại số ít người lao động thật sự cần thiết, phù hợp với yêu cầu tình hình thực tế hiện tại của HPI và có khả năng, năng lực đảm trách kiêm thực hiện nhiều công việc, sẵn sàng đồng hành, chia sẻ tình hình khó khăn hiện tại của HPI, cũng như để phục vụ công tác tái cơ cấu đối với HPI trong tương lai (khoảng 40% số

lượng người lao động tiếp tục được sử dụng). Việc biểu quyết với kết quả 10/10 người lao động (đạt tỷ lệ 100%) tán thành, đồng ý với phương án chấm dứt hợp đồng lao động đối với 60% người lao động. Biên bản cuộc họp ngày 26/02/2024 của Công ty H3 có đầy đủ chữ ký của cả hai bên, gồm chữ ký của tất cả người lao động và chữ ký của người sử dụng lao động. Tại Biên bản này, bà Q đã có ý kiến: *"Đồng ý chấm dứt Hợp đồng lao động và mong Công ty tạo điều kiện tốt nhất để tránh thiệt thòi cho người lao động, đồng ý với nguyên tắc, tiêu chí xây dựng phương án sử dụng lao động tại văn bản số 21/HPI-VPGD, việc giữ lại nhưng người lao động nào tiếp tục làm việc thuộc về quyền của Giám đốc"*.

[4.2] Ngày 12/01/2024 Công ty H3 có báo cáo số 01/BC-HPI báo cáo về tình hình Công ty. Trong các ngày 22 và 23/02/2024 Công ty có văn bản số 19/HPI-CPGD về lấy ý kiến cấp ủy về phương án sử dụng lao động của Công ty H3 và văn bản số 20/HPI-VPGD về lấy ý kiến BCH Công đoàn về phương án sử dụng lao động của Công ty H3 về chủ trương chấm dứt Hợp đồng lao động cho thôi việc đối với 60% người lao động, chỉ giữ lại 40% người lao động. Theo đó cấp ủy chỉ bộ 2/3 người đồng ý theo phương án sử dụng lao động của Công ty H3; và 100% ban chấp hành công đoàn không đồng ý với Phương án sử dụng lao động của Công ty H3. Ngày 23/02/2024 Công ty H3 có văn bản số 21/HPI-VPGD về lấy ý kiến trao đổi về chủ trương xây dựng phương án sử dụng lao động gửi các Phòng/Ban/Bộ phận và người lao động trong Công ty. Tại Buổi họp đối thoại lấy ý kiến, trao đổi về chủ trương xây dựng Phương án sử dụng lao động được tổ chức vào chiều ngày 26/02/2024 giữa Công ty H3 là người sử dụng lao động và toàn thể người lao động; kết quả 10/10 người lao động (đạt tỷ lệ 100%) tán thành, đồng ý với phương án chấm dứt hợp đồng lao động đối với 60% người lao động. Ngày 27/02/2024 Công ty H3 đã công khai nội dung buổi đối thoại ngày 26/02/2024 cho các Phòng/bộ phận và người lao động trong Công ty. Ngày 29/02/2024 Công ty H3 có phương án sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do kinh tế. Công ty đã gửi cho bà Q cũng như Sở Lao động thương binh xã hội ngày 01/3/2024. Ngày 11/3/2024 Sở L có văn bản số 998/SLĐTBXH-LĐTL về việc tham gia ý kiến về việc thực hiện phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV H3 tuy nhiên phía Công ty H3 khẳng định không nhận được ý kiến này của Sở L, mà ngày 28/5/2024 Công ty H3 mới nhận được văn bản này của Sở L. Ngày 29/02/2024, Hội đồng thành viên Công ty B Nghị quyết số 09/NQ-HPI-HĐTV về việc sắp xếp sử dụng lao động, Nghị quyết thể hiện thống nhất chủ trương sắp xếp, cơ cấu lao động theo hướng tinh gọn, phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình tài chính Công ty.

[4.3] Về căn cứ chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Kim Q: Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc Chấm dứt Hợp đồng lao động của Công ty TNHH MTV H3 đối với bà Nguyễn Thị Kim Q thể hiện căn

cứ để chấm dứt hợp đồng lao động là theo quy định tại khoản 11 Điều 34 và Điều 42 Bộ luật Lao động: Người sử dụng lao động cho người lao động thôi việc trong trường hợp vì lý do kinh tế. Tại khoản 6 Điều 42 của Bộ luật Lao động quy định: *“Việc cho thôi việc đối với người lao động theo quy định tại Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi ý kiến với tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở mà người lao động là thành viên và thông báo trước 30 ngày cho UBND cấp tỉnh và cho người lao động”*.

[4.4] Trong trường hợp này Công ty H3 có vi phạm về thời gian báo trước 30 ngày cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cho người lao động. Song xét thấy, tại cuộc đối thoại ngày 26/02/2024, những người lao động trong đó có bà Nguyễn Thị Kim Q đã được biết phương án tổ chức sắp xếp lại Công ty H3 và biết bản thân mình trong diện sắp xếp, bà Q đồng ý và đã ký vào Biên bản cuộc họp nêu trên. Điều này thể hiện ý chí của người lao động về việc đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động. Sau phiên đối thoại ngày 26/02/2024 và sau khi nhận được phương án sử dụng lao động, bà Q đều không có ý kiến phản đối về chủ trương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty.

[4.5] Khi chấm dứt hợp đồng lao động, bà Q đã được chi trả các khoản tiền bao gồm: Tiền lương cho những ngày làm việc chưa được thanh toán tính đến hết ngày 31/3/2024; tiền phép năm 2024 cho những ngày chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết; tiền trợ cấp mất việc làm, tổng số tiền bà Q được nhận là 148.971.200 đồng. Như vậy, quyền lợi của bà Q khi chấm dứt hợp đồng lao động đã được đảm bảo đầy đủ.

[4.6] Ngoài ra, mặc dù Công ty H3 không có văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố là có thiếu sót, song đã có văn bản gửi Sở L, là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố H, có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý về lĩnh vực lao động.

[4.7] Như vậy, về mặt trình tự thủ tục ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nêu trên có vi phạm, song không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và phù hợp với tình hình thực tế về hoạt động sản xuất kinh doanh và những khó khăn của Công ty. Do đó không cần thiết phải hủy Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nêu trên.

[5] Từ các phân tích nêu trên, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí lao động phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, nguyên đơn được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 227, 228; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 34, Điều 42, Điều 44 của Bộ luật Lao động.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim Q; giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 03/2025/LĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc:

- Hủy Quyết định số 37/QĐ-HPI ngày 21/3/2024 về việc Chấm dứt Hợp đồng lao động của Công ty TNHH MTV H3 và nhận bà Nguyễn Thị Kim Q trở lại làm việc.

- Thực hiện nghĩa vụ của người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định của Bộ luật Lao động kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động (01/4/2024) đến ngày xét xử 19/9/2025. Cụ thể là 205.991.760 đồng (trong đó: Trả cho những ngày không được làm việc là 172.248.960 đồng; trả một khoản ít nhất bằng 02 tháng lương là 19.281.600 đồng; trả khoản tiền tương ứng với tiền lương trong những ngày không được báo trước về việc chấm dứt hợp đồng lao động là 14.461.200 đồng).

- Công ty TNHH MTV H3 đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà Nguyễn Thị Kim Q tính từ ngày 01/04/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 19/9/2025.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Về quyền thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hải Phòng;
- TAND khu vực 3-Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 3- Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Dương Đặng Minh Hạnh

Bùi Thị Thúy Hà